

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 3 - 2021

Về việc “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Hồng Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Song
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Khởi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thòn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc: “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 11/3/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tô Thị Thúy H, sinh năm 1979 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp ĐH, xã PH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Thạch A, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ĐH, xã PH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/11/2020, đơn xin giải quyết vắng mặt và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Tô Thị Thúy H trình

bày: Vào năm 2006, chị và anh Thạch A có tìm hiểu quen biết và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Quá trình sống chung có 02 người con chung tên Thạch Hoàng A, sinh ngày 01/01/2007 và Thạch Tô Thiên Ân, sinh ngày 15/7/2015. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Sau khi kết hôn 02 vợ chồng sống nhà anh A tại Ấp ĐH, xã PH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh. Thời gian đầu sinh sống rất hạnh phúc, vợ chồng luôn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đến năm 2015, hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan niệm sống và cách nhìn nhận cuộc sống vợ chồng không hợp nhau. Anh Thạch A không quan tâm, san sẻ công việc gia đình. Chị và anh A nhiều lần hàn gắn và gia đình hai bên cũng có can thiệp nhưng hai vợ chồng không thể quay lại sống chung với nhau.

Nay chị không thể tiếp tục cuộc hôn nhân với anh A được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Thạch A.

Về con chung: Chị yêu cầu nuôi dưỡng 01 người con chung tên Thạch Tô Thiên Ân, sinh ngày 15/7/2015, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con, đối với em Thạch Hoàng A, sinh ngày 01/01/2007 có ý nguyện theo ai thì người đó nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/02/2021, bị đơn anh Thạch A trình bày:* Về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung thì anh thống nhất như lời trình bày của chị Tô Thị Thúy H. Quá trình sống chung với chị H, hai vợ chồng không phát sinh mâu thuẫn mà do chị H thiếu nợ không có khả năng trả nên đi làm tại Thành Phố Hồ Chí Minh khoảng 7-8 năm nay không có về nhà. Nay chị H yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý. Anh yêu cầu đoàn tụ gia đình để nuôi dạy con chung.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/3/2021 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/3/2021 của em Thạch Hoàng A:* Khi cha mẹ ly hôn, em tự nguyện sống với cha.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Chị Tô Thị Thúy H và em Thạch Hoàng A có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh Thạch A vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh A và em Hoàng Anh theo khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự thực hiện theo các quy định tại các Điều 48, 68, 70, 71, 72, 97, 177, 196, 203, 205, 208, 209, 210, 211, 220, 239, 240, 243, 247, 249, 250 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Nội dung vụ án: Vị kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 69, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tô Thị Thúy H. Cho chị H được ly hôn với anh A, giao con chung tên Thạch Hoàng A, sinh ngày 01/01/2007 và Thạch Tô Thiên Â, sinh ngày 15/7/2015 cho anh A nuôi dưỡng (Theo ý muốn của em Hoàng A muốn sống cùng anh A), chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung: Không có. Chị H có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật của vụ án: “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*”, bị đơn anh Thạch A có nơi cư trú tại Ấp ĐH, xã PH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh, căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Xét thấy, chị Tô Thị Thúy H và anh Thạch A tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2006 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[3] Về hôn nhân: Quá trình chung sống với nhau giữa chị Tô Thị Thúy H và anh Thạch A thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2015 trở lại đây thì hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh Thạch A không san sẻ công việc gia đình, mặc dù hai bên gia đình đã động viên 02 vợ chồng đoàn tụ nhưng vợ chồng không thể hàn gắn được.

Đối với anh Thạch A cho rằng quá trình sống chung 02 vợ chồng không có mâu thuẫn mà do chị H thiếu nợ nhiều người không có khả năng trả nên đi làm tại Thành Phố Hồ Chí Minh không có về nhà, do đó anh không đồng ý ly hôn với chị H, anh yêu cầu đoàn tụ gia đình để nuôi dạy con chung, nếu chị H cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu nuôi dưỡng 02 người con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, anh Thạch A vắng mặt không có lý do thể hiện anh không có thiện chí hàn gắn gia đình, mặt khác chị H và anh A đã ly thân khoảng 7-8 năm nay, chị H cũng không có ý muốn quay lại cùng anh A chăm sóc gia đình (theo biên bản xác minh ngày 25/02/2021). Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng của chị H và anh A không còn yêu thương nhau, mâu thuẫn

ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cho chị Tô Thị Thúy H và anh Thạch A ly hôn là có cơ sở.

[5] Con chung: Thạch Hoàng A, sinh ngày 01/01/2007 và Thạch Tô Thiên Â, sinh ngày 15/7/2015 từ trước đến nay sinh sống chung nhà với chị Tô Thị Thúy H và anh Thạch A. Tuy nhiên kể từ ngày chị Tô Thị Thúy H bỏ đi, 02 người con chung vẫn tiếp tục sống chung với anh Thạch A, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, chị Tô Thị Thúy H không có trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao 02 người con chung Thạch Hoàng A, sinh ngày 01/01/2007 (Theo ý nguyện của em Hoàng Anh muốn sống chung với anh Thạch A) và Thạch Tô Thiên Â, sinh ngày 15/7/2015 cho anh Thạch A nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Thạch A không có yêu cầu chị Tô Thị Thúy H cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Tài sản chung, nợ chung: Chị Tô Thị Thúy H và anh Thạch A khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[8] Án phí: Chị Tô Thị Thúy H chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39, khoản 1 Điều 227, Điều 147, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51; 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Tô Thị Thúy H. Cho chị Tô Thị Thúy H được ly hôn với anh Thạch A.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nuôi con chung của chị Tô Thị Thúy H.

Con chung: Giao 02 người con chung Thạch Hoàng A, sinh ngày 01/01/2007 (Theo ý nguyện của em Hoàng Anh muốn sống chung với anh Thạch A) và Thạch Tô Thiên Â, sinh ngày 15/7/2015 cho anh Thạch A nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Thạch A không có yêu cầu chị Tô Thị Thúy H cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Chị Tô Thị Thúy H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Chị Tô Thị Thúy H và anh Thạch A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Tô Thị Thúy H chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo biên lai số 0004975 ngày 26/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị Tô Thị Thúy H không phải nộp thêm.

Anh Thạch A không phải chịu án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Hào;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Sơn Thị Hồng Nhân